

Số: /QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 55/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Quyết định số 1378/QĐ-BKHCN ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ủy quyền cho Quyền Chủ tịch Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia ký các văn bản giải quyết thủ tục hành chính về hoạt động đánh giá sự phù hợp; xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hóa của tổ chức, cá nhân; xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Chất lượng và Đánh giá sự phù hợp thuộc Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia, Bộ Khoa học và Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chỉ định Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3

Địa chỉ trụ sở: Số 49 Pasteur, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 028.38294274

Fax: 028.38293012

Email: kh@quatest3.com.vn/info@quatest3.com.vn

Địa chỉ nơi thử nghiệm:

a) Khu thử nghiệm Biên Hòa:

Số 7 Đường số 1, khu Công nghiệp Biên Hòa 1, tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại: 0251.3836212

Fax: 0251.3836298

Email: tn-cskh@quatest3.com.vn

b) Khu Văn phòng và Phòng thí nghiệm:

Lô C5, Đường K1, KCN Cát Lái, Quận 2, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.382 942 74

Fax: 028.382 930 12

Email: qt-tonghop@quatest3.com.vn

Thực hiện việc **Chứng nhận** đối với sản phẩm thiết bị điện dùng cho lắp đặt điện trong gia đình và hệ thống lắp đặt tương tự phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 25:2025/BKHCN do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành và quy định của pháp luật hiện hành.

Thực hiện việc **Thử nghiệm** đối với sản phẩm sản phẩm thiết bị điện dùng cho lắp đặt điện trong gia đình và hệ thống lắp đặt tương tự phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 25:2025/BKHCN và quy định của pháp luật hiện hành (*Chi tiết chỉ tiêu, phương pháp thử nghiệm nêu tại Phụ lục kèm Quyết định này*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực đến ngày 07/6/2027.

Điều 3. Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3 có trách nhiệm thực hiện việc chứng nhận, thử nghiệm sản phẩm, hàng hóa phục vụ quản lý nhà nước khi có yêu cầu và phải tuân thủ các quy định, hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và chịu hoàn toàn trách nhiệm về kết quả thử nghiệm do mình thực hiện.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Chủ tịch Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia, Trưởng ban Ban Quản lý chất lượng và Đánh giá sự phù hợp, Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3 và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Lê Xuân Định (để b/c);
- Lưu: VT, TĐC(05).

TUQ. BỘ TRƯỞNG
Q. CHỦ TỊCH
ỦY BAN TIÊU CHUẨN
ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA

Hà Minh Hiệp

Phụ lục
DANH MỤC SẢN PHẨM VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHẤT LƯỢNG
ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH THỬ NGHIỆM THEO QUY ĐỊNH TẠI
QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA QCVN 25:2025/BKHCN
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-BKHCN ngày tháng năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên sản phẩm, hàng hóa	Các chỉ tiêu thử nghiệm được chỉ định	Phương pháp thử
1.	Áptômat tác động bằng dòng dư, có bảo vệ quá dòng dùng trong gia đình và các mục đích tương tự (RCBO) dòng điện danh định không quá 63 A	- Phân loại - Đặc trưng của RCBO - Ghi nhãn và những thông tin khác về sản phẩm - Điều kiện tiêu chuẩn cho lắp đặt và vận hành - Yêu cầu đối với kết cấu và hoạt động - Thiết kế cơ khí - Bảo vệ chống điện giật - Đặc tính điện môi - Độ tăng nhiệt - Đặc tính tác động - Độ bền cơ và độ bền điện - Khả năng chịu chấn động và va đập cơ học - Khả năng chịu nhiệt - Khả năng chịu nhiệt bất thường và chịu cháy - Cơ cấu kiểm tra - Yêu cầu đối với RCBO hoạt động phụ thuộc vào điện áp lưới - Hoạt động của RCBO trong trường hợp quá dòng một pha chạy qua RCBO ba cực hoặc bốn cực - Hoạt động của RCBO trong trường hợp dòng điện tăng đột ngột do điện áp xung - Hoạt động của RCBO trong trường hợp dòng điện sự cố có thành phần một chiều - Độ tin cậy - Thử nghiệm - Quy định chung	TCVN 6951-1:2007 (IEC 61009-1:2003)

TT	Tên sản phẩm, hàng hóa	Các chỉ tiêu thử nghiệm được chỉ định	Phương pháp thử
	Áptômát tác động bằng dòng dư, có bảo vệ quá dòng dùng trong gia đình và các mục đích tương tự (RCBO) dòng điện danh định không quá 63 A	- Điều kiện thử nghiệm - Thử nghiệm độ bền ghi nhãn - Thử nghiệm độ tin cậy của vít, các bộ phận mang dòng và các mối nối mang dòng - Thử nghiệm độ tin cậy của các đầu nối dùng cho ruột dẫn ngoài - Kiểm tra bảo vệ chống điện giật - Thử nghiệm đặc tính điện môi - Thử nghiệm độ tăng nhiệt - Kiểm tra các đặc tính tác động - Kiểm tra độ bền cơ và độ bền điện - Kiểm tra cơ cấu truyền động ưu tiên cắt - Kiểm tra khả năng chịu chấn động và va đập cơ học - Thử nghiệm khả năng chịu nhiệt - Khả năng chịu nhiệt bất thường và chịu cháy - Kiểm tra hoạt động của cơ cấu kiểm tra ở các giới hạn điện áp danh định - Kiểm tra tác động của RCBO hoạt động phụ thuộc điện áp lưới - Kiểm tra giá trị giới hạn của quá dòng trong trường hợp có tải một pha vào RCBO ba cực hoặc bốn cực - Kiểm tra hoạt động của RCBO trong trường hợp dòng điện tăng đột ngột do điện áp xung - Kiểm tra khả năng cách điện chịu điện áp xung - Kiểm tra hoạt động đúng tại dòng dư có thành phần một chiều - Kiểm tra độ tin cậy - Kiểm tra lão hoá các linh kiện điện tử	TCVN 6951-1:2007 (IEC 61009-1:2003)

TT	Tên sản phẩm, hàng hóa	Các chỉ tiêu thử nghiệm được chỉ định	Phương pháp thử
2.	Áptômát bảo vệ quá dòng dùng cho điện xoay chiều, dùng trong gia đình và các mục đích tương tự (MCB) dòng điện danh định không quá 63 A:	- Phân loại - Đặc trưng của áptômát - Ghi nhãn và những thông tin liên quan khác về sản phẩm - Điều kiện làm việc tiêu chuẩn trong vận hành - Yêu cầu về kết cấu và thao tác - Thiết kế cơ khí - Bảo vệ chống điện giật - Đặc tính điện môi và khả năng cách ly - Độ tăng nhiệt - Chế độ làm việc liên tục - Làm việc tự động - Độ bền cơ và độ bền điện - Khả năng chịu xóc và va đập cơ học - Khả năng chịu nhiệt - Khả năng chịu nhiệt không bình thường và chịu cháy - Khả năng chống gỉ - Tổn hao công suất - Thử nghiệm - Thử nghiệm điển hình và trình tự thử nghiệm - Điều kiện thử nghiệm - Thử nghiệm độ bền không phai của nhãn - Thử nghiệm độ tin cậy của vít, các bộ phận mang dòng và mối nối - Thử nghiệm độ tin cậy của các đầu nối kiểu bắt ren dùng cho ruột dẫn bên ngoài - Thử nghiệm bảo vệ chống điện giật - Thử nghiệm đặc tính điện môi - Thử nghiệm độ tăng nhiệt và đo tổn hao công suất - Thử nghiệm 28 ngày - Thử nghiệm đặc tính cắt - Thử nghiệm độ bền cơ và độ bền điện	TCVN 6434-1:2018 (IEC 60898-1:2015)

TT	Tên sản phẩm, hàng hóa	Các chỉ tiêu thử nghiệm được chỉ định	Phương pháp thử
	Áptômat bảo vệ quá dòng dùng cho điện xoay chiều, dùng trong gia đình và các mục đích tương tự (MCB) dòng điện danh định không quá 63 A:	- Ứng suất cơ - Khả năng chịu nhiệt - Khả năng chịu nhiệt không bình thường và chịu cháy - Thử nghiệm khả năng chống gỉ	TCVN 6434-1:2018 (IEC 60898-1:2015)
3.	Ổ cắm điện dùng trong gia đình có dòng điện danh định không vượt quá 32 A:	- Thông số đặc trưng - Phân loại - Ghi nhãn - Kiểm tra kích thước - Bảo vệ chống điện giật - Yêu cầu nối đất - Đầu nối và đầu cốt - Kết cấu của ổ cắm cố định - Kết cấu của phích cắm và ổ cắm di động - Ổ cắm có liên động - Độ bền lão hóa, bảo vệ vỏ ngoài và khả năng chống ẩm - Điện trở cách điện và độ bền điện - Hoạt động của tiếp điểm nối đất - Độ tăng nhiệt - Khả năng cắt - Hoạt động bình thường - Lực rút phích cắm - Dây cáp mềm và mối nối dây cáp - Độ bền cơ - Khả năng chịu nhiệt - Ren, bộ phận mang dòng và mối nối - Chiều dài đường rò, khe hở không khí và khoảng cách xuyên qua hợp chất gắn - Độ bền của vật liệu cách điện đối với nhiệt bất thường, cháy và phóng điện bề mặt - Khả năng chống gỉ - Các thử nghiệm bổ sung đối với chân cắm có ống lồng cách điện	TCVN 6188-1:2007 (IEC 60884-1:2002) TCVN 6188-2-3:2016 (IEC 60884-2-3:2006) TCVN 6188-2-6:2016 (IEC 60884-2-6:1997)

TT	Tên sản phẩm, hàng hóa	Các chỉ tiêu thử nghiệm được chỉ định	Phương pháp thử
4.	Phích cắm điện dùng trong gia đình có dòng điện danh định không vượt quá 32 A:	- Thông số đặc trưng - Phân loại - Ghi nhãn - Kiểm tra kích thước - Bảo vệ chống điện giật - Yêu cầu nối đất - Đầu nối và đầu cốt - Kết cấu của ổ cắm cố định - Kết cấu của phích cắm và ổ cắm di động - Ổ cắm liên động - Độ bền lão hóa, bảo vệ vỏ ngoài và khả năng chống ẩm - Điện trở cách điện và độ bền điện - Hoạt động của tiếp điểm nối đất - Độ tăng nhiệt - Khả năng cắt - Hoạt động bình thường - Lực rút phích cắm - Dây cáp mềm và nối dây cáp mềm - Độ bền cơ - Khả năng chịu nhiệt - Ren, bộ phận mang dòng và mối nối - Chiều dài đường rò, khe hở không khí và khoảng cách xuyên qua hợp chất gắn - Độ bền của vật liệu cách điện đối với nhiệt bất thường, cháy và phóng điện bề mặt - Khả năng chống gỉ - Các thử nghiệm bổ sung đối với chân cắm có ống lồng cách điện	TCVN 6188-1:2007 (IEC 60884-1:2002) TCVN 6188-2-1:2008 (IEC 60884-2-1:2006)

TT	Tên sản phẩm, hàng hóa	Các chỉ tiêu thử nghiệm được chỉ định	Phương pháp thử
5.	Bộ chuyển đổi ổ cắm dùng trong gia đình có dòng điện danh định không vượt quá 32 A:	- Thông số đặc trưng - Phân loại - Ghi nhãn - Kiểm tra kích thước - Bảo vệ chống điện giật - Yêu cầu nối đất - Đầu nối và đầu cốt - Kết cấu của ổ cắm cố định - Kết cấu của phích cắm và ổ cắm di động - Ổ cắm liên động - Độ bền lão hóa, bảo vệ vỏ ngoài và khả năng chống ẩm - Điện trở cách điện và độ bền điện - Hoạt động của tiếp điểm nối đất - Độ tăng nhiệt - Khả năng cắt - Hoạt động bình thường - Lực rút phích cắm - Dây cáp mềm và nối dây cáp mềm - Độ bền cơ - Khả năng chịu nhiệt - Ren, bộ phận mang dòng và mối nối - Chiều dài đường rò, khe hở không khí và khoảng cách xuyên qua hợp chất gắn - Độ bền của vật liệu cách điện đối với nhiệt bất thường, cháy và phóng điện bề mặt - Khả năng chống gỉ - Các thử nghiệm bổ sung đối với chân cắm có ống lồng cách điện	TCVN 6188-1:2007 (IEC 60884-1:2002) TCVN 6188-2-5:2016 (IEC 60884-2-5:1995)
6.	Bộ dây nguồn nối dài dùng trong gia đình có dòng điện danh định không vượt quá 32 A:	- Thông số đặc trưng - Phân loại - Ghi nhãn - Kiểm tra kích thước - Bảo vệ chống điện giật - Yêu cầu nối đất - Đầu nối và đầu cốt - Kết cấu của ổ cắm cố định - Kết cấu của phích cắm và ổ cắm di động	TCVN 6188-1:2007 (IEC 60884-1:2002) TCVN 6188-2-7:2016 (IEC 60884-2-7:2013)

TT	Tên sản phẩm, hàng hóa	Các chỉ tiêu thử nghiệm được chỉ định	Phương pháp thử
	Bộ dây nguồn nối dài dùng trong gia đình có dòng điện danh định không vượt quá 32 A:	- Ổ cắm liên động - Độ bền lão hóa, bảo vệ vỏ ngoài và khả năng chống ẩm - Điện trở cách điện và độ bền điện - Hoạt động của tiếp điểm nối đất - Độ tăng nhiệt - Khả năng cắt - Hoạt động bình thường - Lực rút phích cắm - Dây cáp mềm và nối dây cáp mềm - Độ bền cơ - Khả năng chịu nhiệt - Ren, bộ phận mang dòng và mối nối - Chiều dài đường rò, khe hở không khí và khoảng cách xuyên qua hợp chất gắn - Độ bền của vật liệu cách điện đối với nhiệt bất thường, cháy và phóng điện bề mặt - Khả năng chống gỉ - Các thử nghiệm bổ sung đối với chân cắm có ống lồng cách điện	TCVN 6188-1:2007 (IEC 60884-1:2002) TCVN 6188-2-7:2016 (IEC 60884-2-7:2013)
7.	Công tắc điện dùng trong gia đình có dòng điện danh định không vượt quá 20 A :	- Thông số đặc trưng - Phân loại - Ghi nhãn - Kiểm tra kích thước - Bảo vệ chống điện giật - Yêu cầu nối đất - Đầu nối - Yêu cầu về kết cấu - Cơ cấu truyền động - Khả năng chống lão hóa, bảo vệ bằng vỏ bọc của thiết bị đóng cắt và khả năng chịu ẩm - Điện trở cách điện và độ bền điện - Độ tăng nhiệt	TCVN 6480-1:2008 (IEC 60669-1:2007)

TT	Tên sản phẩm, hàng hóa	Các chỉ tiêu thử nghiệm được chỉ định	Phương pháp thử
		- Khả năng đóng và cắt - Hoạt động bình thường - Độ bền cơ - Khả năng chịu nhiệt - Vít, bộ phận mang dòng và mối nối - Chiều dài đường rò, khe hở không khí và khoảng cách xuyên qua hợp chất gắn - Khả năng chịu nhiệt không bình thường, chịu cháy và chịu phóng điện bề mặt của vật liệu cách điện - Khả năng chống gỉ - Các yêu cầu đối với EMC	TCVN 6480-1:2008 (IEC 60669-1:2007)
8.	Áp tô m át t á c đ ộ n g b ằ n g đ ồ n g đ ư , k h ô n g c ó b ả o v ệ q u á đ ồ n g đ ư n g g i a đ ì n h v à c á c m ụ c đ í c h t ư n g t ự (R C C B) đ ồ n g đ i ệ n d a n h đ ì n h k h ô n g q u á 6 3 A :	- Phân loại - Đặc trưng của RCCB - Ghi nhãn và các thông tin khác về sản phẩm - Điều kiện tiêu chuẩn cho lắp đặt và vận hành - Yêu cầu đối với kết cấu và làm việc - Thiết kế cơ khí - Bảo vệ chống điện giật - Đặc tính điện môi và khả năng dùng để cách ly - Độ tăng nhiệt - Đặc tính tác động - Độ bền cơ và độ bền điện - Khả năng chịu chấn động đột ngột và va đập cơ học - Khả năng chịu nhiệt - Khả năng chịu nhiệt bất thường và chịu cháy - Cơ cấu kiểm tra - Yêu cầu đối với RCCB hoạt động phụ thuộc vào điện áp lưới - Hoạt động của RCCB trong trường hợp quá dòng ở mạch chính - Hoạt động của RCCB trong trường hợp dòng điện tăng đột ngột gây ra bởi điện áp xung - Hoạt động của RCCB trong trường hợp dòng điện sự cố chạm đất có thành phần một chiều	TCVN 6950-1:2007 (IEC 61008-1:2006)

TT	Tên sản phẩm, hàng hóa	Các chỉ tiêu thử nghiệm được chỉ định	Phương pháp thử
	Áp tô mát tác động bằng dòng dư, không có bảo vệ quá dòng dùng trong gia đình và các mục đích tương tự (RCCB) dòng điện danh định không quá 63 A:	- Độ tin cậy - Thử nghiệm - Quy định chung - Điều kiện thử nghiệm - Thử nghiệm độ bền ghi nhãn - Thử nghiệm độ tin cậy của vít, các bộ phận mang dòng và các mối nối - Thử nghiệm độ tin cậy của các đầu nối dùng cho dây dẫn ngoài - Kiểm tra bảo vệ chống điện giật - Thử nghiệm đặc tính điện môi - Thử nghiệm độ tăng nhiệt - Kiểm tra các đặc tính tác động - Kiểm tra độ bền cơ và độ bền điện - Kiểm tra khả năng chịu chấn động đột ngột và va đập cơ học - Thử nghiệm khả năng chịu nhiệt - Khả năng chịu nhiệt bất thường và chịu cháy - Kiểm tra cơ cấu truyền động ưu tiên cắt - Kiểm tra hoạt động của các cơ cấu kiểm tra ở giới hạn điện áp danh định - Kiểm tra hoạt động của RCCB hoạt động phụ thuộc điện áp lưới - Kiểm tra giá trị dòng không tác động giới hạn ở điều kiện quá dòng - Kiểm tra hoạt động của RCCB trong trường hợp dòng điện tăng đột ngột do các điện áp xung - Kiểm tra khả năng cách điện chịu điện áp xung - Kiểm tra hoạt động đúng tại dòng dư có thành phần một chiều - Kiểm tra độ tin cậy - Kiểm tra lão hoá các linh kiện điện tử	TCVN 6950-1:2007 (IEC 61008-1:2006)